

Số: 117 /TTr-UBND

Quảng Ngãi, ngày 05 tháng 11 năm 2020

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị ban hành Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 22/2010/NQ-HĐND ngày 13/12/2010 của HĐND tỉnh Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh và quy định mức phụ cấp đối với cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015 và ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh tại Công văn số 246/HĐND-KTNS ngày 19/10/2020 về việc xây dựng Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 22/2010/NQ-HĐND ngày 13/12/2010 của HĐND tỉnh, UBND tỉnh kính đề nghị HĐND tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh bãi bỏ Nghị quyết số 22/2010/NQ-HĐND ngày 13/12/2010 của HĐND tỉnh Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh và quy định mức phụ cấp đối với cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, với các nội dung như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Theo quy định tại Thông tư số 172/2012/TT-BTC ngày 22/10/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm công tác cải cách hành chính nhà nước, quy định mức chi cụ thể để hỗ trợ cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả ở địa phương (một cửa, một cửa liên thông): “*Tối đa 400.000 đồng/người/tháng. Mức cụ thể do HĐND cấp tỉnh quyết định phù hợp với khả năng ngân sách của địa phương*”; trên cơ sở đó, HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết số 32/2014/NQ-HĐND ngày 16/12/2014 quy định một số mức chi bảo đảm công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, trong đó đối với mức chi hỗ trợ cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả ở địa phương, HĐND tỉnh không quy định lại theo Thông tư số 172/2012/TT-BTC mà viện dẫn thực hiện theo mức chi đã được HĐND tỉnh quy định trước đây tại Nghị quyết số 22/2010/NQ-HĐND ngày 13/12/2010 của HĐND tỉnh là 200.000 đồng/người/tháng.

Hiện nay, Thông tư số 172/2012/TT-BTC đã hết hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2019, được thay thế bởi Thông tư số 26/2019/TT-BTC ngày 10/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm công tác cải cách hành chính nhà nước. Tuy nhiên, Thông

tư số 26/2019/TT-BTC không có quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả ở địa phương. Do đó, mức phụ cấp 200.000 đồng/người/tháng đối với cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa trên địa bàn tỉnh được quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 22/2010/NQ-HĐND hiện nay không còn phù hợp với quy định của Thông tư số 26/2019/TT-BTC. Đồng thời, nội dung tại Điều 1 Nghị quyết số 22/2010/NQ-HĐND đã hết hiệu lực thi hành, bị thay thế bởi Nghị quyết số 46/2017/NQ-HĐND ngày 29/9/2017 của HĐND tỉnh ban hành quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị của tỉnh Quảng Ngãi. Vì vậy, hiện tại Nghị quyết số 22/2010/NQ-HĐND chỉ còn hiệu lực một phần và phần còn hiệu lực này lại không phù hợp với quy định của Thông tư số 26/2019/TT-BTC nên cần phải bãi bỏ để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ trong việc áp dụng pháp luật.

Vì vậy, UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh bãi bỏ Nghị quyết số 22/2010/NQ-HĐND ngày 13/12/2010 của HĐND tỉnh quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh và quy định mức phụ cấp đối với cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích:

Ban hành Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 22/2010/NQ-HĐND ngày 13/12/2010 của HĐND tỉnh để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ trong việc áp dụng pháp luật, dừng việc chi hỗ trợ cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa trên địa bàn tỉnh khi pháp luật không có quy định thực hiện.

2. Quan điểm:

Việc xây dựng, trình HĐND tỉnh Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 22/2010/NQ-HĐND ngày 13/12/2010 của HĐND tỉnh đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và trình tự, thủ tục theo luật định.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Trên cơ sở ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh tại Công văn số 246/HĐND-KTNS ngày 19/10/2020 về việc xây dựng Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 22/2010/NQ-HĐND ngày 13/12/2010 của HĐND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã giao Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp hoàn chỉnh đầy đủ hồ sơ, thủ tục theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 đối với việc xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh bãi bỏ Nghị quyết số 22/2010/NQ-HĐND ngày 13/12/2010 của HĐND tỉnh tại Công văn số 5177/UBND-KSTTHC ngày 26/10/2020; trên cơ sở đó Văn phòng UBND tỉnh đã xây dựng dự thảo Nghị quyết và gửi Sở Tư pháp thẩm định theo trình tự, thủ tục rút gọn. Sau khi có ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số

160/BC-STP ngày 02/11/2020, Văn phòng UBND tỉnh đã chỉnh sửa, hoàn thiện lại dự thảo Nghị quyết và tham mưu UBND tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh ban hành theo quy định.

IV. NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Dự thảo Nghị quyết về bãi bỏ Nghị quyết số 22/2010/NQ-HĐND ngày 13/12/2010 của HĐND tỉnh theo hình thức quy định trực tiếp gồm có 03 điều, cụ thể như sau:

1. Điều 1: Bãi bỏ Nghị quyết số 22/2010/NQ-HĐND ngày 13/12/2010 của HĐND tỉnh quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh và quy định mức phụ cấp đối với cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa.

2. Điều 2: Tổ chức thực hiện.

3. Điều 3: Hiệu lực thi hành.

Kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết nghị (*dự thảo Nghị quyết kèm theo*).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: Tư pháp, Nội vụ, Tài chính;
- VPUB: PCVP, TH, NC, HCC, CBTH;
- Lưu: VT, KSTTHC(hnbut).



Đặng Văn Minh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI

Số: /2020/NQ-HĐND

DỰ THẢO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày tháng năm 2020

NGHỊ QUYẾT
Bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI
KHÓA XII - KỲ HỌP THỨ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 26/2019/TT-BTC ngày 10/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm công tác cải cách hành chính nhà nước;

Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày tháng năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 22/2010/NQ-HĐND ngày 13/12/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh và quy định mức phụ cấp đối với cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bãi bỏ Nghị quyết số 22/2010/NQ-HĐND ngày 13/12/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh và quy định mức phụ cấp đối với cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Khóa XII, Kỳ họp thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2020 và có hiệu lực từ ngày ... tháng ... năm 2020./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu của UBND Quốc Hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Nội vụ;
- Vụ Pháp luật, Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư Pháp;
- TT TU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- Văn phòng: Đoàn ĐBQH, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VP HĐND tỉnh: CVP, PCVP, các phòng;
- Trung tâm Công báo và Tin học;
- Báo Quảng Ngãi, Đài PTTH tỉnh;
- Lưu VT,

CHỦ TỊCH

Bùi Thị Quỳnh Vân